

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲ CHÂU  
NGHỆ AN**

Bản án số: 116/2020/HSST  
Ngày: 27-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lô Thị Hà.
2. Bà Hà Thị Ngọc Hiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 27/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **Lữ Văn S**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản X, xã CH, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Văn Đ và bà Lữ Thị D; Có vợ là Lữ Thị Ch và 02 con; Tiền án: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 25.000.000<sup>d</sup> về tội “Đánh bạc”, chưa chấp hành xong bản án; Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 08/10/2021 và tạm giam từ ngày 17/10/2021 cho đến nay. Có mặt.

**Bị hại:** Chị Lim Thị Th. Sinh năm 1988. Trú tại: Bản K, xã CH, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Kim H. Sinh năm 1962. Trú tại: Bản KN, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 07/10/2021, Lữ Văn S điều khiển xe máy đi từ nhà đến khu vực giáp ranh giữa bản X và bản K, xã CH thì nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER, BKS 37X5-5109 của chị Lim Thị Th đang dựng bên đường và không có người trông coi. Sau khi nhìn xung quanh không có ai thì S đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. S đi đến chỗ chiếc xe máy nổ máy thì nổ được, lúc này S đã để xe máy của mình lại đó và điều khiển chiếc xe máy trên đi về hướng xã CB, huyện Quỳnh Châu. Khi đến địa phận xã CB thì Sớm đã gặp rồi hỏi vay của ông Nguyễn Kim H số tiền 700.000<sup>d</sup> và để chiếc xe máy lại làm tin, S nói

với ông H đó là xe của S. Sau khi vay được tiền, S đã gọi điện thoại cho vợ (Chị Lữ Thị Ch) xuống chờ S đi về nhà. Khi đi qua khu vực S đã để xe máy của mình lại trước đó thì S đã lấy chiếc xe rồi điều khiển đi về nhà. Chị Lim Thị Th sau khi phát hiện chiếc xe bị mất trộm đã làm đơn trình báo Công an xã CH, huyện Quỳnh Châu. Ngày 08/10/2021, Lữ Văn S đã đến đầu thú tại Công an huyện Quỳnh Châu và khai báo hành vi phạm tội của bản thân. Số tiền 700.000<sup>d</sup> thì S đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Châu kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu KAISER có trị giá là 2.400.000<sup>d</sup> (Hai triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Chị Lim Thị Th trình bày: Vào ngày 07/10/2021, chị Th dùng xe máy đi vào khu vực rừng thuộc bản X, xã CH để hái măng. Khi vào hái măng thì chị để xe máy ngoài bìa rừng. Sau khi lấy măng về thì chị không thấy chiếc xe máy nữa và nghĩ là đã bị kẻ gian trộm cắp nên chị đã làm đơn trình báo Công an xã CH và quá trình điều tra đã làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của Lữ Văn S. Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại cho chị chiếc xe máy và nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Ông Nguyễn Kim H trình bày: Ngày 07/10/2021, khi ông đang ở nhà thì có một nam thanh niên tên đến hỏi vay tiền. Người này đưa thẻ căn cước công dân tên là Lữ Văn S cho ông H xem và hỏi vay số tiền 700.000<sup>d</sup>. Khi vay tiền thì người này để lại chiếc xe máy cũ để làm tin và hẹn sẽ quay lại để lấy xe và trả tiền. Ngày 08/10/2021, khi cơ quan điều tra đến làm việc thì ông biết chiếc xe máy nói trên là do trộm cắp mà có nên ông đã giao nộp chiếc xe nói trên. Hiện nay, ông H yêu cầu Lữ Văn S phải hoàn trả lại cho ông số tiền 700.000<sup>d</sup>.

Cáo trạng số 105/CT-VKS-HS ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố Lữ Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo tù 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo hoàn trả số tiền 700.000<sup>d</sup> cho ông Nguyễn Kim H và phải chịu án phí HSST, DSST theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm

nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa hôm nay, chị Lim Thị Th và ông Nguyễn Kim H vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của chị Th và ông H và được công bố tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt chị Lim Thị Th và ông Nguyễn Kim H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 BLTTHS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Lim Thị Th và ông Nguyễn Kim H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào trưa ngày 07/10/2021, tại khu vực rừng giáp ranh giữa bản X và bản K, xã CH, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy của chị Lim Thị Th. Sau đó bị cáo đã đưa xuống bản KN, xã CB dùng làm tin để vay của ông Nguyễn Kim H số tiền 700.000đ. Ngày 08/10/2021, vì biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên bị cáo đã đầu thú tại Công an huyện Quỳnh Châu.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép của chị Lim Thị Th 01 chiếc xe máy có trị giá 2.400.000đ (Hai triệu, bốn trăm nghìn đồng). Như vậy, bị cáo Lữ Văn S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm. Vì bản thân lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả và công sức lao động của người khác nên bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác nhằm phục vụ cho mục đích chơi bời, tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự trên địa bàn và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo vào năm 2020 đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt số tiền 25.000.000đ về tội “Đánh bạc”, đến nay chưa thi hành xong. Bị cáo phạm tội lần này có tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đến đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Kim H yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 700.000<sup>d</sup> mà ông H đã cho bị cáo vay vào ngày 07/10/2021. Xét thấy, yêu cầu của ông H là chính đáng và có cơ sở, cần được chấp nhận.

- Chị Lim Thị Th đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy nên miễn xét.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lữ Văn S 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2021.

- Căn cứ các Điều 584, 585 và 589 BLDS. Buộc Lữ Văn S phải có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Kim H số tiền 700.000<sup>d</sup> (Bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lữ Văn S phải chịu 200.000<sup>d</sup> án phí HSST và 300.000<sup>d</sup> án phí DSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lim Thị Th và ông Nguyễn Kim H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

*Trần Hoài Nam*